TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
H2ỆN DX **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
TỈNH QUẢNG NAM
==========
Bản án số: 14A/2019/HSST
Ngày 14/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN H2ỆN DX
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà***:** Ông Trần Mạnh Dũng.
Các hội thẩm nhân dân:
- Ông Ngô Đình Lục
- Ông Nguyễn Trường Sơn

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Ngọc Luông – Thư ký Toà án nhân dân H2ện DX .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H2ện DX tham gia phiên toà: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên**.**

Ngày 14 tháng 05 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân H2ện DX, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Phan Duy Q**; Sinh năm: 1989;

Nơi ĐKHKTT: Khu phố T, phường ĐN, thị xã ĐB, tỉnh Quảng Nam.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 12/12.Nghề ngH1: Lái xe. Con ông: Phan Văn T (chết) và bà: Huỳnh Thị H. Bị cáo chưa có vợ con.Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tam giam từ ngày 06/10/2019 đến ngày 12/11/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh". Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
+ Phùng Văn M, sinh năm 1984.Có mặt.
+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Có mặt.
Cùng trú tại: Khối phố NC, phường ĐN, thị xã ĐB.
+ Huỳnh Công D, sinh năm 1993.Vắng mặt
+ Võ Văn H1, sinh năm 1989. Có mặt.
+ Huỳnh Đình A, sinh năm 1991. Có mặt.
+ Trương Ngọc H2, sinh năm 1997. Vắng mặt
Cùng trú tại: Khối phố TC, phường ĐN, thị xã ĐB.
+ Trần Nguyễn Cao Kỳ, sinh năm 1994. Có mặt.
Trú tại: khối phố TN, phường ĐN, ĐB. Quảng Nam
+ Trịnh Thẩm Duy, sinh năm 2001. Có mặt.
+ Phan Lê Văn Vĩ, sinh năm 1992. Có mặt.
Cùng trú tại: khối phố PN, phường ĐA, thị xã ĐB, Quảng Nam.
+ Đặng Võ Gia H2, sinh năm 2003. Có mặt.
Trú tại: khối phố NT, phường ĐA, thị xã ĐB, Quảng Nam;
+ Nguyễn Thạnh Thu T, sinh năm 1997. Vắng mặt

Trú tại: thôn Hà Tây 2, ĐH, ĐB, Quảng Nam
+ Võ Văn P , sinh năm 1991. Vắng mặt
Trú tại: tổ 48, Hòa Quý, NHS, ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 06/10/2019, tại phòng 205 quán karaoke Luxury (thuộc khối phố LX2, thị trấn NP, DX) tổ công tác Công an Huyện DX bắt quả tang Phan Duy Q cùng 12 đối tượng gồm: Phùng Văn M, Nguyễn Thị H, Huỳnh Công D, Võ Văn H1, Huỳnh Đình A, Trương Ngọc H2, Nguyễn Cao K, Trịnh Thẩm D, Phan Lê Văn V, Đặng Võ Gia H2, Nguyễn Thạnh Thu T; Võ Văn P đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên bàn thứ hai từ bên ngoài nhìn vào 01(một) đĩa sứ màu trắng, 01(một) gói ni lông bên trong có chứa 01(một) viên dạng nén màu cam nghi là ma túy tổng hợp(thuốc lắc) cân tại chỗ được 0,2 gam, 02(hai) vỏ bao ni lông trong suốt, 01(một) ống hút được cuộn tròn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 VNĐ và 01(một) thẻ nhựa.

Quá trình điều tra xác định số ma túy mà Công an đã thu giữ là của Q, do Q mua của một đối tượng (không rõ lai lịch) tại quán Luxury với số lượng 05 viên ma túy kẹo, 01 (một) chỉ ma túy khay với giá 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng) mang vào phòng số 205 quán karaoke Luxury rủ những người trên sử dụng thì bị bắt quả tang cùng với tang vật.

* Tại bản kết luận giám định số 1025/C09C(Đ4) ngày 14/10/2019 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận: 01 (một) viên dạng nén màu cam đựng trong gói ni lông trong suốt (ký hiệu 01) niêm phong trong phong bì của Công an H2ện DX, tỉnh Quảng Nam (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,195 gam, loại MDMA.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật**:

- 01*(*một) đĩa sứ màu trắng.
- 01(một) gói ni lông bên trong có chứa 01(một) viên dạng nén màu cam nghi là ma túy tổng hợp(thuốc lắc).
- 01(một*)* thẻ nhựa cứng.
- 01(một) ống hút được làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 VNĐ.
- 01(một) điện thoại Iphone 6 bên trong chứa thẻ sim 0935.389.140 của Phan Duy Q.

Tất cả những đồ vật nêu trên đã được nhập kho vật chứng Công an Huyện DX.

Tại bản cáo trạng số 04/CT VKSDX-HS ngày 11/2/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DX đã truy tố bị cáo Phan Duy Q về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phan Duy Q tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và đề nghị HĐXX áp dụng c khoản 1 Điều 249, điểm s các khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

2015, xử phạt Phan Duy Q từ 15 đến 18 tháng tù. Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng như sau:

**Tịch thu tiêu hủy:* 01*(*một) đĩa sứ màu trắng; toàn bộ mẫu ma túy còn lại sau giám định là 0,048gam loại MDMA và bao gói hoàn trả sau giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01(một*)* thẻ nhựa cứng. Vì đây là những vật liên quan đến việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng

** Tịch thu sung công quĩ nhà nước:* 01(một) điện thoại Iphone 6 bên trong chứa thẻ sim 0935.389.140 của Phan Duy Q; 01(một) ống hút được làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 VNĐ của Huỳnh Công Danh.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, không tham gia tranh luận và bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an H2ện DX, Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Phan Duy Q thừa nhận: 01 (một) viên dạng nén màu cam đựng trong gói ni lông trong suốt (ký hiệu 01) niêm phong trong phong bì của Công an H2ện DX, tỉnh Quảng Nam (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,195 gam, loại MDMA được công an H2ện DX thu ngày 06/10/2019, tại phòng 205 quán karaoke Luxury thuộc khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, H2ện DX, tỉnh Quảng Nam là của Q . Đây là ½ viên ma túy còn lại trong tổng số 05 viên ma túy kẹo, 01 (một) chỉ ma túy khay với giá 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng) do Q mua của một đối tượng (không xác định được lai lịch) tại quán Luxury. Số ma túy này Q mang vào phòng số 205 quán karaoke Luxury rủ 12 đối tượng nêu trên sử dụng thì bị bắt quả tang cùng với tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và bản kết luận giám định số 1025/C09C(Đ4) ngày 14/10/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định viên nén màu cam đựng trong gói nilong trong suốt ký hiệu 01) niêm phong trong phong bì của công an H2ện DX (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,195 gam; Loại MDMA. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phan Duy Q đã đủ cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân H2ện DX truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: MDMA là chất ma túy tổng hợp được Nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo Phan Duy Q hoàn toàn nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương, người sử dụng ma túy sẽ bị

suy giảm thể chất và tinh thần, đồng thời xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lí chất ma tuý. Thế nhưng, Q đã bất chấp pháp luật mua 05 viên ma túy MDMA và một chỉ ma túy túy khay đem vào phòng karaoke kH2ến khích nhiều người khác sử dụng ma túy, khi bị bắt quả tang Phan Duy Q còn khai gian dối về người đã bán số ma túy trên cho Q gây khó khăn cho Cơ quan điều tra trong việc xác định đối tượng đã bán ma túy cho Q. Mặc dù số lượng ma túy khi bị bắt quả tang chỉ 0,195 gam loại MDMA, nhưng hành vi phạm tội của Q gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm tạo tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhất định. Bị cáo có bà ngoại ruột Huỳnh Thị Đ là Mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong qúa trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01(một) đĩa sứ màu trắng, 01(một) thẻ nhựa cứng tại phòng 205 nhưng không xác định được chủ sở hữu; mẫu vật ma túy hoàn trả sau khi giám định là 0,048gam loại MDMA và bao gói hoàn trả sau giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, đây là những vật liên quan đến việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại Iphone 6 bên trong chứa thẻ sim 0935.389.140. Đây là điện thoại Phan Duy Q đã dùng để liên lạc mua ma túy; 01(một) ống hút được làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 VNĐ thu của Huỳnh Công Danh, các tài sản này cần tịch thu sung công quĩ Nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Phan Duy Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q tại quán Luxury, cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh, ghi lời khai nhân viên của quán và tiến hành cho Phan Duy Q nhận dạng đối với các nhân viên của quán Luxury nhưng không xác định được nên không có cơ sở xử lý

Đối với Phùng Quang M, Võ Văn H1, Huỳnh Công D, Huỳnh Đình A, Trương Ngọc H2, Trần Nguyễn Cao K, Trịnh Thẩm D, Phan Lê Văn V, Nguyễn Thạnh Thu T, Đặng Võ Gia H2 và Võ Văn P có tham gia vào việc sử dụng ma túy. Tuy nhiên số tiền 4.700.000 đồng mà Q dùng để mua ma túy là của Phan Duy Q , những đối tượng này không có hứa hẹn về việc chung tiền để Q mua số ma túy này, nên không có có sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng này với vai trò đồng phạm với Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Huyện DX ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng trên là thỏa đáng; riêng đối với Nguyễn Thị Hạ

không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm pháp lý đối với Hạnh là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phan Duy Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2/ Hình phạt: Áp dụng c khoản 1 Điều 249,điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Phan Duy Q 18 (mười tám) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian bị tạm giam là 38 (ba mươi tám) ngày (từ ngày 06/10/2019 đến ngày 12/11/2020)

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01*(*một) đĩa sứ màu trắng, 01(một*)* thẻ nhựa cứng nhưng không xác định được chủ sở hữu; mẫu vật ma túy hoàn trả sau khi giám định là 0,048gam loại MDMA và bao gói hoàn trả sau giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, đây là những vật liên quan đến việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng
- Tịch thu sung công quĩ nhà nước: 01(một) điện thoại Iphone 6 bên trong chứa thẻ sim 0935.389.140 của Phan Duy Q; 01(một) ống hút được làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 VNĐ thu của Huỳnh Công Danh

4/ Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, xử buộc bị cáo Phan Duy Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *Các cơ quan tiến hành tố tụng*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Trần Mạnh Dũng